TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-5-2023
V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY,TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng.

2. Ông Nguyễn Tiến Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 10-5-2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 28-02-2023 về việc Tranh chấp về " Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03-4-2023, thông báo mở lại phiên tòa số 07/TB-TA ngày 24-4-2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1979. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn NĐ, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐK Tạm trú: Ký túc xá VĐ, tổ HT, phường TL, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Anh Phạm Khắc H, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn NĐ, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10-02-2023, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Lê Thị T trình bày:

Chị Lê Thị T và Anh Phạm Khắc H là vợ chồng, nhưng đã ly hôn theo Bản án số 33/2021/HNGĐ-ST ngày 15-9-2021 của Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái. Về con chung có một con chung là Phạm Mạnh H1sinh ngày 08-01-2009, Toà án quyết định giao cháu H1 cho Anh Phạm Khắc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị Tnhận thấy anh H không đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H1 do thường xuyên đi làm xa nhà và không đóng góp tiền học phí cho cháu H1, không quan tâm đến con cái. Chị Txác định bản thân hiện có thu nhập ổn định, đủ điều kiện về thời gian và tinh thần đồng thời cháu Phạm Mạnh H1có nguyện vọng được sống với mẹ nên chị Tyêu cầu Toà án giải quyết

cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Mạnh H1, không yêu cầu Anh Phạm Khắc H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị T cung cấp cho Toà án một đơn nguyện vọng của cháu Phạm Mạnh H1có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung thể hiện nguyện vọng của cháu H1 là muốn được sống với mẹ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TY đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho Anh Phạm Khắc H. Tuy nhiên bị đơn Anh Phạm Khắc H không đến Tòa án và không có bản tự khai. Do đó, trong hồ sơ vụ án không có lời khai của anh H và Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ của Toà án tại địa phương thể hiện:

Anh Phạm Khắc H hiện tại đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Mạnh H1, tuy nhiên do điều kiện, anh H làm ăn xa nhà, vắng mặt tại địa phương, thỉnh thoảng mới về. Cháu Phạm Mạnh H1đang sống cùng chị Bùi Thị Th là vợ mới của anh H, hiện tại chị Thđang chăm sóc hai con nhỏ và cháu Phạm Mạnh H1.

Biên bản xác minh ngày 27-3-2023 tại Trường Trung học cơ sở xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái nơi cháu Phạm Mạnh H1đang học tập thể hiện:

Các khoản tiền phục vụ học tập cá nhân của cháu Phạm Mạnh H1năm học 2022-2023 do Chị Lê Thị T đóng góp. Các khoản đóng góp của năm học 2021 - 2022 thì gia đình cháu H1 vẫn chưa thực hiện.

Tại phiên toà, nguyên đơn Chị Lê Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của tố tụng dân sự. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các Điều 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị T. Giao cháu Phạm Mạnh H1, sinh ngày 08-01-2009 cho Chị Lê Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phạm Khắc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện TY nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn Anh Phạm Khắc H có đăng ký hộ khẩu tại Thôn NĐ, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị T thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn Anh Phạm Khắc H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Chị Lê Thị T và Anh Phạm Khắc H có một con chung là Phạm Mạnh Hùng, sinh ngày 08-01-2009. Tại bản án số 33/2021/HNGĐ-ST

ngày 15-9-2021 của toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái quyết định giao cháu Phạm Mạnh H1cho Anh Phạm Khắc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tuy nhiên sau khi ly hôn, Anh Phạm Khắc H đăng ký kết hôn với người khác và sinh con đồng thời anh H đi làm ăn xa nhà, để cháu Phạm Mạnh H1cho người vợ mới một mình chăm sóc ba con nhỏ. Anh H không thực hiện nghĩa vụ đóng góp các khoản tiền phục vụ học tập cá nhân của cháu Phạm Mạnh H1trong năm học 2021-2022 và năm học 2022-2023 cho nhà trường. Theo tài liệu chứng cứ chị Tcung cấp cho Toà án, hiện nay chị Tcó công việc ổn định tại Công ty TNHH sản xuất dịch vụ và thương mại Phương Tân tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mức thu nhập 10.000.000 đồng/tháng và có nơi ở ổn định. Chị Tnhận đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc và điều kiện về học tập cho cháu Phạm Mạnh H1, đồng thời cháu H1 cũng có đơn nguyện vọng thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử nhận thấy việc giao con chưa thành niên cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phải đảm bảo được quyền, lợi ích, đảm bảo điều kiện sinh sống của con. Vì vậy, việc giao cháu Phạm Mạnh H1cho Chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Xét thấy Anh Phạm Khắc H vắng mặt tại Tòa án, Chị Lê Thị T cũng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về án phí*: Anh Phạm Khắc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu về quan điểm của Kiểm sát viên đã phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, khách quan của các đương sự nên cần chấp nhận.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dung án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị T.

2. Giao cháu Phạm Mạnh H1, sinh ngày 08-01-2009 cho Chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Phạm Khắc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lê Thị T được trả lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0000320 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái ngày 28-02-2023.

Anh Phạm Khắc H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (Anh Phạm Khắc H chưa nộp).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện TY;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

Nguyễn Ngọc Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Phương